

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ A**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2022/HNGĐ-ST

Ngày 31 - 5 - 2022

V/v TrAh chấp hôn nhân và gia đình.

NHÂN DAH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ A

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phần

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Bá Võ

Ông Trần Mai KhAh

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ A.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ A tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ A xét xử công khai vụ án thụ lý số 39/2022/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2022 về TrAh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Ng đơn:* Chị Lê Thị Thúy N, sinh năm 1996; Địa chỉ: Khối Vĩnh Tân, phường C, thị xã C, tỉnh Nghệ A. Đề nghị vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ah Trần Quốc T, sinh năm 1993; Nơi ĐKKHKT trước khi xuất cảnh: Khối V, phường V, thị xã C, tỉnh Nghệ A. Hiện đAg cư trú tại: SiNpore. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 28/12/2021, lời khai chị Lê Thị Thúy N trình bày: Chị N và Ah Trần Quốc T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký ngày 02/4/2019 tại Ủy bA nhân dân phường C, thị xã C, tỉnh Nghệ A. Sau khi kết hôn hai người chung sống hạnh phúc với nhau được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, Ng nhân mâu thuẫn là do hai người không có việc làm ổn định, khó khăn về kinh tế và bất đồng quA điểm sống, nên thường xuyên xung đột. Đầu năm 2020 chị N đưa con về bên ngoại ở, tháng 3/2020 Ah T xuất cảnh đi nước ngoài và

hai người cắt đứt mọi liên lạc, không quaA tâm gì đến nhau kể cả vật chất lẫn tinh thần. Nay xác định, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị N yêu cầu Toà án giải quyết cho ly hôn Ah Trần Quốc T để giải phóng cho chị.

- Về con chung: Chị N và Ah Trần Quốc T có một con chung cháu Trần Thọ Trường A sinh ngày 07/9/2019, hiện đAg do chị N chăm sóc, nuôi dưỡng. Nếu ly hôn, nguyện vọng của chị N được tiếp tục nuôi cháu, chưa yêu cầu Ah T cấp dưỡng.

- Về tài sản chung; nợ chung: Chị N không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về phía Ah Trần Quốc T: Sau khi thụ lý vụ án Toà án đã gửi Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng cho Ah Trần Quốc T thông qua ông Trần Thọ Ng và bà Lê Thị H là bố mẹ của Ah T, nhưng hiện Ah Trần Quốc T vắng mặt và cũng không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ A phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc thu thập chứng cứ và đương sự tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định, đảm bảo quyền, nghĩa vụ của họ. Đề nghị Hội đồng xét xử, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Thúy N; cho ly hôn giữa chị N và Ah T; giao con chưa thành niên cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng; tài sản chung chưa giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ A tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Ah Trần Quốc T hiện đAg ở nước ngoài, trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, theo ông Trần Thọ Ng và bà Lê Thị H xác định thì, Ah Trần Quốc T hiện đAg cư trú tại SiNpore. Mặc dù không biết nơi cư trú cụ thể, nhưng Ah T thỉnh thoảng liên lạc điện thoại với ông Ng, bà H nên Ah T đã biết được việc chị N xin ly hôn Ah và cũng không có ý kiến gì. Do đó, việc Ah Trần Quốc T vắng mặt thuộc trường hợp cố tình giấu địa chỉ; từ chối khai báo. Đối với chị Lê Thị Thúy N đã có quA điểm của mình về việc giải quyết vụ án và có đơn đề nghị Tòa án giải quyết và xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 207, khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án tiến hành giải quyết

và xét xử vụ án theo thủ tục chung để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự.

Về nội dung: Tại phiên tòa, mặc dù vắng mặt, nhưng chị Lê Thị Thúy N vẫn giữ Ng nội dung khởi kiện, yêu cầu ly hôn Ah Trần Quốc T và nuôi con chưa thành niên. Xét thấy, chị Lê Thị Thúy N và Ah Trần Quốc T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi kết hôn hai người chung sống hạnh phúc với nhau được khoảng 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, Ng nhân mâu thuẫn là do hai người không có việc làm ổn định, khó khăn về kinh tế và bất đồng qua đời sống, nên thường xuyên xung đột. Đầu năm 2020 chị N đưa con về bên ngoại ở, tháng 3/2020 Ah T xuất cảnh đi nước ngoài và hai người cắt đứt mọi liên lạc, không qua tâm gì đến nhau kể cả vật chất lẫn tinh thần. Nay chị Lê Thị Thúy N xác định, tình cảm vợ chồng không còn; mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn cứ khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết cho họ ly hôn để giải phóng cho nhau.

Về nuôi con chung: Chị Lê Thị Thúy N và Ah Trần Quốc T có một con chung, cháu Trần Thọ Trường A sinh ngày 07/9/2019, hiện đAg do chị N chăm sóc, nuôi dưỡng. Ah T đAg ở nước ngoài chưa có điều kiện để trực tiếp chăm sóc con chung, nên cần giao cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là phù hợp. Về cấp dưỡng, hiện chị N chưa yêu cầu và Ah T cũng chưa có ý kiến nên Tòa án chưa xem xét. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Hiện tại chị N chưa yêu cầu giải quyết và Ah Trần Quốc T cũng chưa có ý kiến gì nên Tòa án chưa có cơ sở để xem xét. Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

Về án phí: Chị Lê Thị Thúy N phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 207; khoản 3 Điều 228; khoản 1, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự và các Điều 53, 56, 81, 82, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về qua hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Lê Thị Thúy N và Ah Trần Quốc T.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung cháu Trần Thọ Trường A, sinh ngày 07/9/2019 cho chị Lê Thị Thúy N trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lê Thị Thúy N chưa yêu cầu và Ah Trần Quốc T chưa có ý kiến nên Tòa án chưa xem xét. Ah Trần Quốc T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản và nợ chung: Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Lê Thị Thúy N phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ A theo biên lai số 0011674 ngày 10/3/2022.

5. Về quyền kháng cáo:

5.1. Chị Lê Thị Thúy N có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được tổng đạt hợp lệ bản sao bản án sơ thẩm.

5.2. Ah Trần Quốc T đã cư trú ở nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được hoặc được niêm yết bản sao bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ A;
- Cục THADS tỉnh Nghệ A;
- UBND phường V, TX C, NA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Phấn